

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CHÂU NHẬT THÀNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CHÂU NHẬT THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH XD CHÂU NHẬT THÀNH

2. Mã số doanh nghiệp: 3801160459

3. Ngày thành lập: 15/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 8, Khu phố Trung Lợi, Thị Trấn Chơn Thành, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0913.330.098

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	4100(Chính)
2.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi.	4290
5.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bến bãi.	5221
8.	Cho thuê xe có động cơ	7710
9.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
10.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Mua bán, xuất nhập khẩu nông sản các loại; - Bán buôn các loại cây giống, cây cảnh.	4620
11.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
12.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
13.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
14.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
15.	Bốc xếp hàng hóa	5224

16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; - Lắp đặt hệ thống camera quan sát	4329
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
20.	Bán buôn tổng hợp	4690
21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
22.	Xây dựng công trình công ích	4220
23.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, cầu đường.	4210
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
25.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; - Kinh doanh nhà ở, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, nhà kho, bến bãi.	6810
26.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
27.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
28.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
29.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán camera, thiết bị báo động chống trộm.	4652
31.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
32.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
33.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Gia công, chế biến hạt điều	1030
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
39.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu ủy thác.	8299
41.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012

42.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
47.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
48.	Trồng cây cao su	0125
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
50.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
51.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
52.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
53.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
54.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
55.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
56.	Quảng cáo	7310
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
59.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
60.	Khai thác gỗ	0221
61.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
62.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn môi trường.	7490
63.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
64.	Thu gom rác thải độc hại	3812
65.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
66.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
67.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt, thép.	4662

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC THÀNH	Tổ 8, Khu phố Trung Lợi, Thị Trấn Chơn Thành, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	3.000.000.000	60,000	285420384	
2	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	ấp 1, Xã Minh Long, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	2.000.000.000	40,000	285131178	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/12/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 285420384

Ngày cấp: 26/09/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Phước

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 8, Khu phố Trung Lợi, Thị Trấn Chơn Thành, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 8, Khu phố Trung Lợi, Thị Trấn Chơn Thành, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước